TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CÀ MAU** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2024/HS-ST
Ngày: 23-02-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Trương Thanh Quốc
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hà Trọng Tâm
Bà Nguyễn Thị Non

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Nguyễn Bích Như, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

- ***Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau tham gia phiên toà:*** Bà Trương Ngọc Kiển - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 10/2024/TLST-HS ngày 09 tháng 01 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2024/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 02 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Văn G, sinh năm 1995, tại Cà Mau; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: ấp Lung Dừa, xã Lý Văn Lâm, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau; Chổ ở hiện nay: ấp Lung Dừa, xã Lý Văn Lâm, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Đá, con bà Nguyễn Thị Lợi; vợ, con: chứa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: tốt. Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 27/9/2023 đến nay, (có mặt).

Bị hại: Anh Phạm Đăng Kh, sinh năm: 1995, (có mặt).

Địa chỉ cư trú: ấp Xóm Lớn, xã Lý Văn Lâm, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 23/5/2023, bị cáo Trần Văn G tổ chức uống rượu cùng với Phạm Văn Kh, Mai Văn Kháng và Mai Văn Mum tại nhà của ông Mum thuộc ấp Lung Dừa, xã Lý Văn Lâm, thành phố Cà Mau. Trong lúc uống rượu giữa Kh và bị cáo cự cãi thách thức đánh nhau nhưng không đánh, sau đó Kh làm đổ ca rượu. Bị cáo bực tức đi ra phía sau lấy cây dao phai (loại dao hàng ngày bị cáo dùng làm cỏ thuê) đang để gốc cây xoài, đến vị trí Kh đang ngồi chém 03 dao trúng vào vai và tay phải của Kh gây thương tích thì được mọi người can ngăn. Sau đó Kh đến Công xã Lý Văn Lâm trình báo vụ việc, đồng thời gia đình đưa Kh đến Bệnh viện đa khoa Cà Mau điều trị. Vào viện ngày 23/5/2023 ra viện ngày 23/5/2023.

Tang vật nhập kho vật chứng gồm: 01 cây dao cán gỗ, lưỡi dao bằng kim loại (từ cán đến lưỡi dao dài 49 cm).

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 144/KLTTCT-TTPY ngày 13/7/2023, của Trung tâm Pháp y tỉnh Cà Mau kết luận: Tổng tỉ lệ thương tích của anh Kh là: 09%.

Trong quá trình điều tra, bị hại thống nhất kết luận giám định, yêu cầu xử lý trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, không yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, thống nhất kết luận giám định.

Bản cáo trạng số: 15/CT-VKS ngày 03/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau truy tố bị cáo về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo theo Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 54; Điều 65 Bộ luật hình sự, tuyên bố bị cáo Giàu phạm tội "Cố ý gây thương tích", xử phạt bị cáo từ 01 năm 6 tháng đến 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 03 đến 04 năm.

Về trách nhiệm dân sự: Không đề cập xử lý. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 cây dao cán gỗ, lưỡi dao bằng kim loại.

- Lời nói sau cùng, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cà Mau, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị hại có khiếu nại kết luận điều tra của cơ quan cảnh sát điều tra và đã được cơ quan điều tra trả lời khiếu nại đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án. Từ đó có đủ cơ sở kết luận: Vào ngày 23/5/2023, tại ấp Lung Dừa, xã Lý Văn Lâm, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau, bị cáo Trần Văn G đã dùng dao, là hung khí nguy hiểm, gây thương tích cho bị hại Phạm Văn Kh với tỷ lệ thương tật là: 09%.

Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và biết rõ việc dùng dao, là hung khí nguy hiểm chém bị hại có thể gây tổn thương cho cơ thể cho bị hại nhưng bị cáo vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, hậu quả là bị hại bị tổn thương cơ thể cho bị hại 09%. Do đó, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự đúng như Viện kiểm sát đã truy tố.

[3] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của bị hại một cách trái pháp luật nên cần xử lý bị cáo để đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân tốt.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do đó, Hội đồng xét xử xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đã phân tích, để thể hiệc chính sách khoan hồng của pháp luật nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng là phù hợp. Tuy nhiên, cần thiết phải cách ly bị

cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo được giáo dục, cải sửa lỗi lầm trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại không đặt ra yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 cây dao cán gỗ, lưỡi dao bằng kim loại (từ cán đến lưỡi dao dài 49 cm).

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào: Điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Văn G phạm tội "Cố ý gây thương tích".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Văn G 05 (năm) tháng tù. Thời hạn tù tính kể từ ngày bị cáo chấp hành án.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy một 01 cây dao cán gỗ, lưỡi dao bằng kim loại (từ cán đến lưỡi dao dài 49 cm).

4. Về án phí hình sự: Căn cứ vào các Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và các Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường *hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND tỉnh Cà Mau; VKSND TP. Cà Mau;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Cơ quan điều tra CATPCM;
- Cơ quan THA hình sự, THA dân sự TP. Cà Mau;
- Lưu hồ sơ, AV, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Đã ký

Trương Thanh Quốc